

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Đức Phước.

Các Hội thẩm nhân dân: - bà Trần Thị Hiền;

- ông Vương Tấn Độ

- **Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Hoàng Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 220/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 07 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 309/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Đức H; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1972, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số C15/19 ấp 3, xã TK, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: Không có nơi ở nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Họ và tên cha: Trần Quang R, sinh năm 1937 (chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1945 (chết); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp ngày 18/3/2024 (*Bị cáo có mặt*);

Những người tham gia tố tụng:

Bị hại: Ông Trần Y S, sinh năm: 1960;

Địa chỉ: 68/1 BT, Phường Q, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như Sau:

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 15/03/2024, Trần Đức H đang nằm trên lề đường trước nhà số 1231 Quốc lộ T, phường N, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh nhìn thấy ông Trần Y S hành nghề chạy xe ôm đầu xe mô tô hiệu KWA,

biển số 52F6-5841, chìa khóa đang cắm trên xe, trên xe có gắn 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31 128GB, màu đen (ông S dùng phục vụ chạy xe công nghệ) để đón khách. Lúc Su, Trần Đức H nhìn thấy ông Trần Y S đi vệ sinh, mặt quay hướng vào trong nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của ông S bán lấy tiền tiêu xài. Lợi dụng sơ hở của ông Trần Y S, Trần Đức H mở chìa khóa xe mô tô trên, leo lên nổ máy xe rồi điều khiển xe chạy theo hướng đường S, phường N, quận B. Ông Trần Y S đi vệ sinh xong quay ra thì phát hiện Trần Đức H đang điều khiển xe của mình bỏ chạy nên tri hô thì được anh Võ Minh Tuấn bán hàng ở gần đó dùng xe mô tô của anh T chở ông S và cùng với ông Nguyễn Văn T hành nghề chạy xe ôm đang đậu xe gần đó, đuổi theo H. Khi đến ngã ba đường S và Đường số 7, phường N, quận B thì bị mất dấu nên cả ba người chạy xe tìm các tuyến đường gần đó. Khoảng 10 phút Su thì ông Trần Y S, anh Võ Minh TT, ông Nguyễn Văn TT phát hiện Trần Đức H ngồi trên xe của ông S bị tắt máy tại bên hông nhà số 34 Đường số C, phường N, quận B nên bắt giữ H và tang vật đưa đến Công an phường N trình báo sự việc. Vụ việc Su đó được chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B để xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B, Trần Đức H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của H phù hợp với vật chứng đã thu giữ, lời khai của bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ:

- 01 (một) xe mô tô hiệu KWA, biển số: 52F6-5841, đã qua sử dụng;
- 01 (một) điện thoại hiệu OPPO A31, màu đen, dung lượng 128GB, đã qua sử dụng;

Tại bản kết luận định giá tài sản số 66/KL-HĐĐGTS ngày 18/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Bình Tân kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu KWA, biển số: 52F6-5841, đã qua sử dụng trị giá 3.000.000 đồng; 01 (một) điện thoại hiệu OPPO A31, màu đen, dung lượng 128GB, đã qua sử dụng trị giá 1.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị mất trộm là 4.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô và điện thoại trên cho ông Trần Y S.

- 01 (một) USB ghi nhận video, hình ảnh bị can Trần Đức H điều khiển xe đã trộm cắp được đi qua những tuyến đường, chuyển theo hồ sơ vụ án.

- 01 (một) áo thun ngắn tay, đã qua sử dụng; 01 (một) quần ống dài, vải màu đen, đã qua sử dụng, là trang phục Trần Đức H mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Y S đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường dân sự.

Bản cáo trạng 199/CT-VKS ngày 03/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Đức H ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về tội

“*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của bị cáo H, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Trần Đức H phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị xử phạt bị cáo H với mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay, 01 quần ống dài, vải màu đen, đã qua sử dụng; Về hình phạt bổ sung và trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định.

Bị cáo H không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố và nói lời Su cùng xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như Su:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi: Vào khoảng 14 giờ 15 phút ngày 15/3/2024, tại trước nhà số 1231 Quốc lộ T, phường N, quận B, Thành phố Hồ chí Minh, Trần Đức H đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô hiệu KWA, biển số: 52F6 – 5841, trên xe có gắn 01 điện thoại di động hiệu OPPO A31 128GB, màu đen của ông Trần Y S thì bị phát hiện, bắt giữ như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong vụ án.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 66/KL-HĐĐGTS ngày 18/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Bình Tân kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu KWA, biển số: 52F6-5841, đã qua sử dụng trị giá 3.000.000 đồng; 01 (một) điện thoại hiệu OPPO A31, màu đen, dung lượng 128GB, đã qua sử dụng trị giá 1.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị mất trộm là 4.000.000 đồng.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Trần Đức H đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận

Bình Tân đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo H thuộc trường hợp cố ý phạm tội, tái phạm nguy hiểm, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này với mức án thật nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa cho toàn xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về hình phạt bổ sung: Không.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Y S đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 áo thun ngắn tay, 01 quần ống dài, vải màu đen, đã qua sử dụng. Đây là quần áo mà H đã mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Đức H: 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/3/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay, 01 quần ống dài, vải màu đen, đã qua sử dụng.

(Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ các vật chứng trên theo PH nhập kho số NK24/220TV ngày 01/7/2024).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Đức H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.Bình Tân;
- CQĐTCA Q.Bình Tân;
- CQ THAHSCA Q.Bình Tân;
- NTG CA Q.Bình Tân;
- Phòng PV06- CATPHCM;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS Q.Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án –Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Phước